TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ CÁT
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2020/HS-ST.
Ngày: 04/5/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÁT, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Quyến

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Dung
2. Ông Tô Đình Phương

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tham gia phiên toà:* Ông Phạm Xuân Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/TLST-HS, ngày 27 tháng 3 năm 2020; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị L** *(tên gọi khác: không)*; sinh năm: 1964, tại: B -Đ; Nơi cư trú: Tổ 3, khu vực 1, phường Đ-Đ, Tp. Q-Nh, tỉnh B Đ; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đ (đã chết) và bà Ngô Thị N (đã chết); Chồng: Nguyễn Ngọc M (đã chết); Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1992 ; Tiền án, tiền sự: không.

- Đặc điểm nhân thân: Năm 2008 bị TAND huyện T-Ph, tỉnh B-Đ xử phạt 03 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Bản án số 65/2008/HSST ngày 05/12/2008. Đã chấp hành xong hình phạt tù và được xóa án tích.

- Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Cát từ ngày 16/01/2020 đến ngày 21/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

2. Họ và tên: **Phạm Thị Mỹ D** *(tên gọi khác: không)*; sinh năm 1979; Nơi sinh: B-Đ; Nơi cư trú: Tổ 3, khu vực 1, phường Đ-Đ, Tp. Q-Nh, tỉnh B-Đ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn B – sinh

năm 1950 và bà Trần Thị C – sinh năm 1951; Chồng: Nguyễn Minh V – Sinh năm 1981; Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú". *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

* *Người bị hại:*

1. Chị **Huỳnh Trân Ch** – sinh ngày 16/01/2002 *(có mặt)*
Địa chỉ: Thôn Tr-L-, xã C-T, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

2. Bà **Phạm Thị H** – sinh năm: 1955 *(có mặt)*
Địa chỉ: Thôn Ph-Ph, xã C-T, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

3. Chị **Phạm Thị Vít Ph** – sinh năm 1981 *(vắng mặt)*
Địa chỉ: Thôn Ph- A, xã T-X, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.
(Chị Ph có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 03/01/2020 đến ngày 14/01/2020, lợi dụng việc người dân trên địa bàn huyện Phù Cát và huyện Tây Sơn sơ hở trong việc quản lý tài sản là các loại xe đạp điện, xe máy điện, Nguyễn Thị L đã lén lút thực hiện 03 vụ lấy trộm tài sản. Cụ thể:

+ *Vụ thứ nhất*: Chiều ngày 03/01/2020, Nguyễn Thị L đón xe buýt từ nhà đến chợ chiều Cát Tiến thuộc thôn Phú Hậu, Cát Tiến, Phù Cát, Bình Định. L phát hiện 01 xe máy điện nhãn hiệu OSAKAR màu xanh đen của chị Huỳnh Trân Ch - sinh năm 2002 ở Trung Lương, Cát Tiến dựng tại lề đường trước cổng chợ, không người trông coi nên lén lút sử dụng 01 chìa khóa mang theo khởi động xe điều khiển về nhà cất giấu. Chiều ngày 05/01/2020, L gặp Phạm Thị Mỹ D nên hỏi D có mua chiếc xe điện này đi làm không? D hỏi xe đi được ở Q-Nh không thì L nói xe này lấy trộm ở xa đi không sao và bán với giá 1.500.000 đồng. Do ham rẻ và cần phương tiện đi lại nên D đồng ý mua về sử dụng.

Ngày 20/01/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Cát kết luận chiếc xe trên có trị giá 5.000.000 đồng.

+ *Vụ thứ hai*: Sáng ngày 14/01/2020, Nguyễn Thị L đón xe buýt từ nhà đến chợ chiều Kẻ Thử thuộc thôn Phương Phi, Cát Tiến, Phù Cát, Bình Định. L phát hiện 01 xe đạp điện nhãn hiệu YAMAHA, màu đỏ, giỏ xe phía trước màu trắng của bà Phạm Thị H - sinh năm 1955 ở cùng thôn dựng tại nhà dân trước cổng chợ không người trông coi nên lén lút sử dụng 01 chìa khóa mang theo khởi động xe điều khiển về nhà cất giấu. Đến sáng ngày 15/01/2020, L điều khiển chiếc xe trên cất giấu tại chợ H-L thuộc phường Đ- Đ, TP. Q-Nh.

Ngày 20/01/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Cát kết luận chiếc xe trên có trị giá 2.200.000 đồng.

+ Vụ thứ ba: Chiều ngày 14/01/2020, Nguyễn Thị L đón xe buýt từ nhà đến huyện Tây Sơn rồi đi bộ tới chợ Phú An thuộc thôn Phú An, xã Tây Xuân, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định, L phát hiện 01 xe đạp điện màu đỏ - đen của chị Phạm Thị Vít Ph - sinh năm 1981 ở cùng thôn dựng trước chợ không người trông coi nên lén lút sử dụng chìa khóa mang theo khởi động xe điều khiển về nhà cất giấu. Đến chiều ngày 15/01/2020, L điều khiển chiếc xe trên cất giấu tại chợ Đ thuộc phường Đ-Đ, TP. Q-Nh thì bị phát hiện.

Ngày 07/02/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tây Sơn kết luận chiếc xe trên có trị giá 3.233.000 đồng.

Như vậy, Nguyễn Thị L đã thực hiện tổng cộng 03 vụ trộm với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 10.433.000 đồng.

Ngày 03/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định đã ra Quyết định số 01, nhập vụ án hình sự "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 10 ngày 14/02/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định với vụ án hình sự "Trộm cắp tài sản" và "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Quyết định định khởi tố vụ án hình sự số 04 ngày 21/01/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định để tiến hành hoạt động điều tra theo thủ tục chung.

* Về vật chứng:

- Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Cát tạm giữ: 01 chiếc chìa khóa Nguyễn Thị L sử dụng để thực hiện các vụ trộm cắp, có đặc điểm như biên bản tạm giữ và niêm phong đồ vật tài liệu, chuyển cùng hồ sơ vụ án.

- Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cát và huyện Tây Sơn đã thu hồi, tạm giữ các xe mô tô điện, xe đạp điện nêu trên và đã xử lý trả lại cho những người bị hại.

* Về dân sự: Những người bị hại sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKSPC, ngày 26/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phạm Thị Mỹ D về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo: Nguyễn Thị L về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của BLHS; Phạm Thị Mỹ D

về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", quy định tại khoản 1 Điều 323 của BLHS.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Thị L: Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L với mức án từ 15 đến 18 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/20020 đến ngày 21/01/2020.

+ Đối với bị cáo Phạm Thị Mỹ D: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo Phạm Thị Mỹ D với mức án từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của BLHS; giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong phần tự bào chữa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nhưng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người bị hại đề nghị HĐXX xem xét quyết định hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo Nguyễn Thị L theo quy định của pháp luật; phần trách nhiệm dân sự không yêu cầu bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về mặt thủ tục tố tụng:

[1.1]. Trong các giai đoạn điều tra, truy tố, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS); các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Phù Cát có đủ căn cứ để xác định, ở các giai đoạn tố tụng này, hành vi của những người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Trong giai đoạn điều tra, ngày 03/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định đã ra Quyết định số 01, nhập vụ án hình sự "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 10 ngày 14/02/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định với vụ án hình sự "Trộm cắp tài sản" và "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Quyết định định khởi tố vụ án hình sự số 04 ngày 21/01/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định để tiến hành hoạt động điều tra theo thủ tục chung. Việc nhập vụ án hình sự nêu trên là phù hợp với quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 170 của BLTTHS.

[2]. Xét nội dung của vụ án và hành vi của các bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị L, Phạm Thị Mỹ D đã khai nhận toàn bộ diễn biến vụ án và hành vi của mình đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Do đó, HĐXX có đủ căn cứ để kết luận:

Bị cáo Nguyễn Thị L là đối tượng không có việc làm ổn định. Để có tiền tiêu xài, L chuẩn bị sẵn 01 chìa khóa có thể mở được ổ khóa điện các loại xe máy điện và xe đạp điện với mục đích trộm cắp các loại xe nêu trên. Trong khoảng thời gian từ ngày 03/01/2020 đến ngày 14/01/2020, lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác của các chủ sở hữu, bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt các loại xe nêu trên để bán lấy tiền tiêu xài. Cụ thể, chiều ngày 03/01/2020 L đón xe buýt từ Thành phố Q-Nh đến chợ chiều Cát Tiến thuộc thôn Phú Hậu, xã Cát Tiến, huyện Phù Cát. Quan sát thấy chiếc xe máy điện nhãn hiệu OSAKAR màu xanh đen của chị Huỳnh Trân Ch dựng tại lề đường trước cổng chợ nhưng không có người trông coi, L dùng chìa khóa chuẩn bị sẵn, mở ổ khóa điện rồi điều khiển xe đem về nhà cất giấu. Chiều ngày 05/01/2020 L bán chiếc xe này cho Phạm Thị Mỹ D với giá 1.500.000 đồng. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Cát kết luận chiếc xe nêu trên có trị giá 5.000.000 đồng. Với phương thức, thủ đoạn tương tự, sáng ngày 14/01/2020 L tiếp tục lén lút chiếm đoạt 01 xe đạp điện nhãn hiệu YAMAHA, màu đỏ của bà Phạm Thị H tại chợ chiều Kẻ Thử thuộc thôn Phương Phi, Cát Tiến, Phù Cát, Bình Định rồi đem về nhà. Sáng ngày 15/01/2020, L đem chiếc xe này cất giấu tại chợ H-L thuộc phường Đ-Đ, Tp. Q-Nh chờ cơ hội tiêu thụ. Chiếc xe này có trị giá 2.200.000 đồng. Chiều ngày 14/01/2020, L tiếp tục đón xe buýt từ Q-Nh đến huyện Tây Sơn rồi đi bộ đến chợ chiều Phú An thuộc xã Tây Xuân, huyện Tây Sơn. Tại đây, L phát hiện 01 chiếc xe đạp điện màu đỏ - đen của chị Phạm Thị Vít Ph dựng trước chợ nhưng không có người trông coi nên dùng chìa khóa chuẩn bị sẵn để chiếm đoạt. Chiều ngày 15/01/2020, L đem chiếc xe trên đến chợ Đ, Tp. Q-Nh cất giấu thì bị phát hiện. Chiếc xe này có trị giá 3.233.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị L đã đủ dấu hiệu cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của BLHS. Đối với bị cáo Phạm Thị Mỹ D, mặc dù không có sự hứa hẹn trước, nhưng biết rõ nguồn gốc chiếc xe máy điện nhãn hiệu OSAKAR màu xanh đen của chị Huỳnh Trân Ch là do L trộm cắp mà có. Vì động cơ hám rẻ và nghĩ rằng việc tiêu thụ tài sản khó bị phát hiện nên D chấp nhận mua chiếc xe này để làm phương tiện đi lại. Hành vi của bị cáo Phạm Thị Mỹ D đủ dấu hiệu cấu thành tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng số 14/CT-VKSPC, ngày 26/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình

Định đã truy tố các bị cáo với tội danh, khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Xét các bị cáo Nguyễn Thị L, Phạm Thị Mỹ D là những người có đầy đủ năng lực, sức khỏe để nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Thế nhưng, với bản tính tham lam, chây lười lao động, bị cáo L đã lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản của những người bị hại để nhiều lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt với mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần phải áp dụng chế tài hình sự thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với chính bị cáo và phòng ngừa chung cho người khác. Bị cáo Phạm Thị Mỹ D nhận thức được việc tiêu thụ tài sản do người khác trộm cắp mà có là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ hám lợi cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, tiếp tay cho hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo L là xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác nên cũng phải bị áp dụng hình phạt tương xứng.

[4]. Xét đặc điểm nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt, HĐXX thấy rằng:

[4.1]. Đối với bị cáo Nguyễn Thị L: mặc dù được coi là không có tiền án, tiền sự, nhưng bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện T-Ph, tỉnh B-Đ xử phạt 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và đã được đương nhiên xóa án tích theo Khoản 2 Điều 70 của BLHS. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, hoàn lương mà tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội nên bị xem là người có đặc điểm nhân thân xấu. Trong vụ án này bị cáo 03 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản và cả 03 lần đều đủ định lượng cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS. Tuy nhiên, HĐXX cũng thấy rằng, trong các giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS để HĐXX xem xét, cân nhắc áp dụng khi quyết định hình phạt. Xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt khi tái hòa nhập cộng đồng

[4.2]. Đối với Phạm Thị Mỹ D: bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Trong các giai đoạn tham gia tố tụng, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình đã thực hiện; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS mà bị cáo được hưởng để HĐXX áp dụng khi cân nhắc, lượng hình. Xét bản thân bị cáo có đặc điểm nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị cáo chưa từng bị kết án hoặc bị xử lý vi phạm hành chính. Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành

vi mà bị cáo đã thực hiện, HĐXX xét thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được chấp hành hình phạt tù có điều kiện được quy định tại Điều 65 của BLHS vẫn có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5].Về trách nhiệm dân sự và các biện pháp tư pháp khác:

[5.1]. Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

[5.2]. Về xử lý vật chứng:

[5.2.1]. Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Cát tạm giữ 01 chìa khóa xe bị cáo Liên dùng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản *(có đặc điểm mô tả theo nội dung biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 16/01/2020 của CQCSĐT Công an huyện Phù Cát)*. Đây là công cụ bị cáo L sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS.

[5.2.2]. Sau khi bán chiếc xe máy điện của chị Huỳnh Trân Ch cho bị cáo D với giá 1.500.000 đồng, số tiền này bị cáo Liên đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết, nhưng đây là vật chứng của vụ án nên cần phải tịch thu sung công là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 47 của BLHS, khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[6]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS - 2015, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa XIV, các bị cáo Nguyễn Thị L, Phạm Thị Mỹ D phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. <u>*Tuyên bố*</u>: Bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo Phạm Thị Mỹ D phạm tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*.

[1.1]. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

✧ <u>*Xử phạt*</u>: Bị cáo Nguyễn Thị L 18 *(Mười tám)* tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2020 đến ngày 21/01/2020 là 06 *(sáu)* ngày, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù còn lại là 17 tháng 24 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

[1.2]. Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

✧ *Xử phạt*: Bị cáo Phạm Thị Mỹ D 09 *(Chín)* tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 *(Mười tám)* tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm 04/5/2020.

- Giao bị cáo Phạm Thị Mỹ D cho Uỷ ban nhân dân phường Đ-Đ, Tp. Q-Nh, tỉnh B-Đ phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

[2]. *Về trách nhiệm dân sự và các biện pháp tư pháp khác*:

[2.1] *Trách nhiệm dân sự*: Những người bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên Tòa án không xem xét.

[2.2] *Xử lý vật chứng*:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chìa khóa xe bị cáo Nguyễn Thị L dùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản *(có đặc điểm mô tả theo nội dung biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 16/01/2020 của CQCSĐT Công an huyện Phù Cát kèm theo hồ sơ vụ án).*

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* để tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[3]. *Án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS - 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa XIV.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị L và Phạm Thị Mỹ D mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

[6]. *Quyền kháng cáo đối với bản án*: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, những người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Riêng người bị hại Phạm Thị Vít Ph vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Phù Cát (02b);
- CA huyện Phù Cát (02b);
- Chi cục THADS huyện Phù Cát;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu THA phạt tù;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đình Quyến